

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN CẦU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST  
Ngày: 28- 9- 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Mai.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hồng Phúc;

Ông Lê Văn Rễn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:**

Bà Huỳnh Chí Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Hải Q**, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp Long C, xã Long K, huyện Bến C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm Ruộng; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh H, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Thanh H, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp Long C, xã Long K, huyện Bến C, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/4/2020, Trần Hải Q cùng Nguyễn Văn B đi theo đường tiểu ngạch thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu,

tỉnh Tây Ninh sang Campuchia để đánh bắt chim. Tại đây, do có nhu cầu sử dụng ma túy, B và Q mỗi người hùn 100.000 đồng để mua chất ma túy của người đàn ông tên Ra, người Campuchia không rõ họ tên, địa chỉ cùng nhau sử dụng hết một phần, phần còn lại B cất đem về Việt Nam để sử dụng. Đến 23 giờ 15 phút ngày 14/4/2020 tại điểm Cảnh giới Thúc Múc thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Q té Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn chống xuất, nhập cảnh trái phép đã phát hiện Nguyễn Văn B và Trần Hải Q đi từ Campuchia vào Việt Nam, kiểm tra phát hiện Bình cầm trên tay 1 bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nên tiến hành lập biên bản, đồng thời đưa B, Q đến Trung tâm y tế huyện Bến Cầu cách ly 14 ngày theo quy định của Chính phủ trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Ngày 17/4/2020, B và Q tự ý trốn cách ly.

Kết luận giám định số: 532/KL-KTHS ngày 16/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1131 gam. Đối tượng còn lại sau giám định là 0,0606 gam, đã được niêm phong.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói niêm phong vụ số: 532/KL-KTHS; 01 (một) mũ kết, màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen- xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Telego, màu hồng; 01 (một) xe mô tô biển số 70K9-8034.

Trần Hải Q không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Trần Hải Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Trần Hải Q đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố, bị cáo Trần Hải Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hải Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung; đồng thời áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo Q thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Thanh H trình bày: Ông là cha ruột bị cáo Q. Chiếc xe mô tô biển số 70K9-8034 là của ông, ngày 14/4/2020 Q hỏi ông mượn xe đi chụp cu chim, ông đồng ý. Ông không biết Q sử dụng xe làm phương tiện để mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, nên xin Hội đồng xét xử xem xét cho ông nhận lại xe mô tô biển số 70K9-8034 để làm phương tiện đi lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Q thừa nhận hành vi phạm tội, hối hận việc đã làm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và áp dụng điều luật:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 14/4/2020 tại điểm Cảnh giới Thúc Múc thuộc ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Trần Hải Q cùng đồng phạm đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, theo kết luận giám định số 532/KL-KTHS ngày 16/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1131 gam, sau giám định còn lại là 0,0606 gam. Do đó hành vi của Trần Hải Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” qui định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bản thân bị cáo Q là người đã thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tàng trữ ma túy sử dụng là pháp luật nghiêm cấm nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo và tên Bình vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo Q là rất nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Việc tàng trữ và sử

dụng ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội, người sử dụng ma túy sẽ bị nghiện, khi nghiện sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa đề nghị là có căn cứ, bởi lẽ: Bị cáo Q nghiện ma túy, phạm tội nghiêm trọng, do vậy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Q không có tài sản đáng kể nên miễn hình phạt bổ sung.

[6] Đối với Nguyễn Văn B hiện bỏ trốn chưa xác định ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh ra quyết định tách vụ án và quyết định truy nã B truy bắt xử lý theo quy định.

[7] Đối với người đàn ông tên Ra người Campuchia không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8] Đối với hành vi qua lại biên giới Q gia mà không làm thủ tục nhập cảnh theo quy định và sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Hải Q, Nguyễn Văn B, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Q tế Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Hành vi trốn khỏi nơi cách ly của Trần Hải Q, chi phí cách ly và truy tìm Q chưa đến mức xử lý theo Công văn số 45/TANDTC-PC, ngày 30/3/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong vụ số: 532/KL-KTHS ngày 16/4/2020 là chất ma túy, loại Methamphetamine, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) mũ kết, màu đỏ của Nguyễn Văn Bình không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen- xanh của Nguyễn Văn B và 01(một) điện thoại di động hiệu Telego, màu hồng của Q. Bị cáo Q và B đã dùng để liên lạc đi chụp cu chim và mua ma túy sử dụng, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01(một) xe mô tô biển số 70K9-8034 là tài sản của ông Trần Thanh H, ông Hải không biết Q mượn xe mua ma túy để tàng trữ, cần trả lại cho ông Hải.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hải Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Hải Q 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 5 năm 2020.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số: 532/KL-KTHS ngày 16/4/2020 (trong gói là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1131 gam (còn lại sau khi giám định 0,0606 gam)) và 01 (một) mũ kết, màu đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen- xanh, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn B và 01(một) điện thoại di động hiệu Telego, màu hồng, đã qua sử dụng của Trần Hải Q.

- Trả lại cho ông Trần Thanh H 01 (một) xe mô tô hiệu Guida, số loại GD110, màu sơn: xanh; biển số 70K9-8034; số máy: VTTJL1P52FMH023233; số khung: VTDDCH094TT-023233.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Hải Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo Q, ông H được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh (1b);
- Phòng PV 06 (1b);
- VKSND huyện Bến Cầu (1b);
- Công an huyện Bến Cầu (2b);
- Bị cáo (1b);
- Người có QLNVLQ (1b);
- THÁ phạt tù (12b);
- Chi cục THA huyện Bến Cầu (1b);
- Hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hoàng Mai**